TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2019/DS-ST
Ngày: 12/11/2019
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**
Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Thanh Tiền và bà Đỗ Kim Phụng**

Thư ký phiên tòa: **Bà Thạch Thị Ngọc Bích** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa: **Ông Trần Đăng Khoa**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 188/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT
Địa chỉ: số 266 – 268, NKKN, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí Tr chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP SG TT - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo giấy ủy quyền số 4044/2018/GUQ - PL ngày 10/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT).
Ông Nguyễn Chí Tr ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Hữu Ph, Phó phòng giao dịch huyện ĐH (văn bản ủy quyền số 778/GUQ-CNBL ngày 12/7/2019) (có mặt)

2/. Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp TT B, xã AT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2019, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: vào ngày 18/01/2016, bà Trần Thị H có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các

tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Trần Thị H, ngày 19/01/2016 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ, bà H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 19.300.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay bà Trần Thị H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 11.790.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Trần Thị H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 01/8/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn, tính đến ngày 14/6/2019 bà H còn nợ số tiền vốn là 15.452.369 đồng, lãi quá hạn 13.192.145 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc là 15.452.369 đồng, lãi quá hạn 13.192.145 đồng.Tổng cộng vốn lãi là 28.644.514 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác.

Đối với bị đơn bà Trần Thị H: Mặc dù bà Trần Thị H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà Trần Thị H vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với bà Trần Thị H theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Riêng đối với bị đơn là chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với bà Trần Thị H, căn cứ điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với bà Trần Thị H.

Án phí buộc bà Trần Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà Trần Thị H, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện ĐH. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH.

Bà Trần Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bà Trần Thị H vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Trần Thị H.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 19/01/2016 Ngân hàng có ký với bà Trần Thị H hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Trần Thị H, ngày 19/01/2016 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình sử dụng thẻ thì bà Trần Thị H đã vi phạm về sử dụng thẻ, không thanh toán trả nợ vốn, lãi cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị H phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn 15.452.369 đồng, lãi quá hạn 13.192.145 đồng.Tổng cộng vốn lãi là 28.644.514 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Buộc bà Trần Thị H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền 28.644.514 đồng là hoàn toàn phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.432.225 đồng

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 716.000 đồng theo biên lai thu số 0003863 ngày 09/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Áp dụng vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên Xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT đối với bà Trần Thị H về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2/. Buộc bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền vốn là 15.452.369 đồng, lãi quá hạn 13.192.145 đồng.Tổng cộng vốn, lãi là 28.644.514 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.432.225 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 716.000 đồng theo biên lai thu số 0003863 ngày 09/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

4/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bà Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện ĐH
- Chi cục THADS huyện ĐH
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm